

**DANH MỤC 12 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC BẢO VỆ THỰC VẬT,
TRỒNG TRỌT, LÂM NGHIỆP, QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN
VÀ THỦY SẢN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 262/QĐ-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2020
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)*

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TH qua DV BC CI	TH tại Bộ phận Một cửa	Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3
A	Thủ tục hành chính cấp tỉnh							
I	Lĩnh vực Bảo vệ thực vật							
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	13 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, không tính thời gian khắc phục nếu có của tổ chức, cá nhân)	Sở Nông nghiệp và PTNT, địa chỉ: Số 108, đường Nguyễn Văn Cừ, Phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	500.000 đồng	- Luật Trồng trọt năm 2018; - Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ quy định về quản lý phân bón; - Thông tư số 14/2018-TT-BTC ngày 07/02/2018 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 207/2016/TT-BTC.	x	x	
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	- 13 ngày làm việc đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón thay đổi về địa điểm buôn bán phân bón (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, không tính thời gian khắc phục nếu có của tổ chức, cá nhân). - 05 ngày làm việc đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận bị mất, hư hỏng; thay đổi nội dung thông tin tổ chức, cá nhân ghi trên giấy chứng nhận (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ).	Sở Nông nghiệp và PTNT	200.000 đồng	- Luật Trồng trọt năm 2018; - Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ quy định về quản lý phân bón; - Thông tư số 14/2018-TT-BTC ngày 07/02/2018 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 207/2016/TT-BTC.	x	x	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TH qua DV BC CI	TH tại Bộ phận Một cửa	Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3
3	Xác nhận nội dung quảng cáo phân bón	05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, không tính thời gian khắc phục nếu có của tổ chức, cá nhân)	Sở Nông nghiệp và PTNT	Không quy định	- Luật Trồng trọt năm 2018; - Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ quy định về quản lý phân bón.	x	x	
II Lĩnh vực Trồng trọt								
1	Cấp Quyết định, phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng, cây công nghiệp cây ăn quả lâu năm nhân giống bằng phương pháp vô tính	- Cấp Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng: 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; - Phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản báo cáo cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng đáp ứng tiêu chuẩn quốc gia hoặc tiêu chuẩn cơ sở.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Không quy định	- Luật Trồng trọt năm 2018; - Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác.	x	x	
III Lĩnh vực Lâm nghiệp								
1	Phê duyệt, điều chỉnh, thiết kế dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định đầu tư)	19 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Sở Nông nghiệp và PTNT	Không	- Luật đầu tư công năm 2019. - Luật Lâm Nghiệp; - Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật lâm nghiệp. - Thông tư số 15/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn một số nội dung quản lý đầu tư công trình lâm sinh.	x	x	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TH qua DV BC CI	TH tại Bộ phận Một cửa	Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3
2	Nộp tiền trồng rừng thay thế về Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng cấp tỉnh	- Đối với trường hợp UBND tỉnh bố trí đất để trồng rừng thay thế: 47 ngày làm việc; - Đối với trường hợp UBND tỉnh không còn quỹ đất quy hoạch phát triển rừng để trồng rừng thay thế: 67 ngày làm việc.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Không	- Luật Lâm Nghiệp; - Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật lâm nghiệp. Thông tư số 13/2019/TT-BNNPTNT ngày 25/10/2019.	x	x	
3	Thẩm định, phê duyệt phương án trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển sang mục đích khác	35 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Sở Nông nghiệp và PTNT	Không	- Luật Lâm Nghiệp - Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật lâm nghiệp. Thông tư số 13/2019/TT-BNNPTNT ngày 25/10/2019;	x	x	
IV	Lĩnh vực Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản							
1	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản ¹	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Sở Nông nghiệp và PTNT; - UBND các huyện, thành phố.	- Thẩm định cấp GCN: 700.000đ /cơ sở; - Thẩm định đánh giá định kỳ: 350.000đ /cơ sở.	- Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Thông tư số 44/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 285/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016; Thông tư số 286/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;	x	x	x

¹ Bổ sung căn cứ pháp lý thực hiện TTHC

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TH qua DV BC CI	TH tại Bộ phận Một cửa	Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3
					- Quyết định số 47/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh Tuyên Quang phân cấp cơ quan quản lý cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; Quy định cơ quan thẩm định điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.			
2	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản (trường hợp trước 06 tháng tính đến ngày Giấy chứng nhận ATTP hết hạn) ²	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Sở Nông nghiệp và PTNT; - UBND các huyện, thành phố.	- Thẩm định cấp GCN: 700.000đ /cơ sở; - Thẩm định đánh giá định kỳ: 350.000đ /cơ sở.	- Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Thông tư số 44/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 285/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016; Thông tư số 286/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016; - Quyết định số 47/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh Tuyên Quang	X	X	X

² Bổ sung căn cứ pháp lý thực hiện TTHC

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TH qua DV BC CI	TH tại Bộ phận Một cửa	Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3
3	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản ³ (trường hợp Giấy chứng nhận ATTP vẫn còn thời hạn hiệu lực nhưng bị mất, bị hỏng, thất lạc, hoặc có sự thay đổi, bổ sung thông tin trên Giấy chứng nhận ATTP)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Sở Nông nghiệp và PTNT; - UBND các huyện, thành phố.	- Thẩm định cấp GCN: 700.000đ /cơ sở; - Thẩm định đánh giá định kỳ: 350.000đ /cơ sở.	- Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Thông tư số 44/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 285/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016; Thông tư số 286/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Quyết định số 47/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh Tuyên Quang.	X	X	X

³ Bổ sung căn cứ pháp lý thực hiện TTHC

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TH qua DV BC CI	TH tại Bộ phận Một cửa	Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3
B	Thủ tục hành chính cấp huyện							
	Lĩnh vực lâm nghiệp							
1	Phê duyệt, điều chỉnh, thiết kế dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định đầu tư)	19 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, không tính thời gian khắc phục nếu có của tổ chức, cá nhân)	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật đầu tư công năm 2019. - Luật Lâm Nghiệp - Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật lâm nghiệp. - Thông tư số 15/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn một số nội dung quản lý đầu tư công trình lâm sinh. 	X	X	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TH qua DV BC CI	TH tại Bộ phận Một cửa	Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3
C	Thủ tục hành chính cấp xã							
	Lĩnh vực Trồng trọt							
1	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa	5 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	UBND xã, phường thị trấn	Không quy định	- Luật Trồng trọt năm 2018; - Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác			